

Số: **2503** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **28** tháng **9** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt khung giá phát điện năm 2023

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Thông tư số 57/2014/TT-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp, trình tự xây dựng và ban hành khung giá phát điện và Thông tư số 31/2022/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2014/TT-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp, trình tự xây dựng và ban hành khung giá phát điện và Thông tư số 57/2020/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp xác định giá phát điện, hợp đồng mua bán điện;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành khung giá phát điện năm 2023

Khung giá phát điện năm 2023 áp dụng cho đàm phán giá hợp đồng mua bán điện của các nhà máy điện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Thông tư số 57/2014/TT-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp, trình tự xây dựng và ban hành khung giá phát điện được quy định như sau:

1. Khung giá phát điện cho nhà máy nhiệt điện than: 0 - 1.559,70 đồng/kWh (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng). Trong đó:

Mức giá trần của khung giá phát điện áp dụng cho các nhà máy nhiệt điện than (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) được xác định như sau:

Nhà máy điện chuẩn	Mức giá tối đa (đồng/kWh)
Than	1.559,70

Các thông số sử dụng tính toán mức giá trần của khung giá phát điện áp dụng cho các nhà máy nhiệt điện than 2023:

- Công suất tinh: 2x600 MW.
- Suất tiêu hao nhiệt tinh ở mức tải 85%: 2411,39 kcal/kWh.
- Nhiệt trị than (HHV): 5.280 kcal/kg.
- Giá than (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và chi phí vận chuyển): 1.808.000 đồng/tấn.
- Tỷ giá: 24.885 đồng/USD.

2. Khung giá phát điện cho nhà máy thủy điện: 0 - 1.110 đồng/kWh (chưa bao gồm thuế tài nguyên nước, tiền phí dịch vụ môi trường rừng, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và thuế giá trị gia tăng).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Căn cứ khung giá phát điện quy định tại Điều 1 Quyết định này, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và đơn vị phát điện đàm phán giá mua bán điện trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật về phương pháp xác định giá phát điện do Bộ Công Thương ban hành và quản lý chi phí đầu tư xây dựng phù hợp với quy định pháp luật về xây dựng.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị phát điện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐTDL.



**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Sinh Nhật Tân